ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỨC PHỔ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 261 /KH-UBND	*Đức Phổ, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Đức Phổ

Thực hiện Kế hoạch số 404/KH-UBND ngày 27/10/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

UBND phường Đức Phổ ban hành Kế hoạch bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn phường, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm chất lượng giáo dục nhằm giúp cơ sở giáo dục duy trì và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục thông qua hoạt động tự đánh giá, thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng và sử dụng kết quả đánh giá trong quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Công nhận trường đạt chuẩn quốc gia nhằm ghi nhận mức độ đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng của trường mầm non và trường phổ thông theo quy định; tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường trách nhiệm giải trình và tính minh bạch trong hoạt động giáo dục.

- Khuyến khích cơ sở giáo dục sau khi đạt chuẩn quốc gia tiếp tục cải tiến, đối sánh và phát triển chất lượng theo các chuẩn, mô hình hoặc thông lệ tiên tiến trong nước, khu vực và quốc tế phù hợp với điều kiện và mục tiêu phát triển của cơ sở giáo dục.

- Kết quả bảo đảm chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia là căn cứ để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá thực trạng chất lượng giáo dục; xác định khoảng cách và nhu cầu cải thiện của từng cơ sở giáo dục; hoạch định chính sách, xác định thứ tự ưu tiên và phân bổ nguồn lực, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục và triển khai các chính sách phát triển giáo dục phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường giai đoạn 2026-2030.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng giáo dục và xác định mức độ đáp ứng tiêu chí được thực hiện trên cơ sở hồ sơ quản lý, dữ liệu phục vụ theo

dõi và cải tiến chất lượng, thông tin có thể kiểm chứng và kết quả thực tiễn tổ chức hoạt động giáo dục.

- Kết quả tự đánh giá, dữ liệu quản lý, kết quả cải tiến chất lượng và kết quả kiểm tra, giám sát là căn cứ chủ yếu để xác định lộ trình công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

- Gắn xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia với phát triển mạng lưới trường lớp, nâng cao chất lượng đội ngũ, chuyển đổi số, bảo đảm an toàn trường học và thực hiện các mục tiêu phát triển giáo dục của phường.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

1. Quan điểm

- Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia là một trong những chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước đối với sự nghiệp giáo dục; là giải pháp quan trọng để hình thành hệ thống trường lớp chuẩn hoá, hiện đại hoá về cơ sở vật chất, hiệu quả về công tác quản lý, đảm bảo chất lượng về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng dạy học, hiệu quả đào tạo.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của mỗi cơ sở giáo dục; công nhận đạt chuẩn quốc gia là kết quả của quá trình quản trị, tự đánh giá, cải tiến chất lượng và bảo đảm các điều kiện giáo dục theo quy định. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia không chạy theo số lượng, không đầu tư dàn trải, không tạo áp lực thành tích; tập trung giải quyết các điểm nghẽn thực chất về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, môi trường giáo dục, chất lượng giáo dục và dữ liệu quản lý; không áp dụng một lộ trình, một phương thức đầu tư như nhau cho tất cả các trường.

- Việc thực hiện bảo đảm chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia phải phù hợp với quy mô, loại hình, đặc điểm dân cư, địa bàn và mô hình tổ chức của từng cơ sở giáo dục trên địa bàn phường; chú trọng hỗ trợ các trường còn khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên, các trường có nhiều điểm trường, bảo đảm lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Đến năm 2030, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn phường Đức Phổ; từng bước hoàn thiện các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục về công tác quản lý, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Duy trì, nâng cao chất lượng các trường đã đạt chuẩn quốc gia; tập trung rà soát, khắc phục những tiêu chí chưa đáp ứng yêu cầu, xây dựng lộ trình và huy động các nguồn lực phù hợp để thực hiện công nhận lại trường đạt chuẩn

quốc gia Mức độ 1 đối với 6/6 trường mầm non và phổ thông thuộc UBND phường theo kế hoạch và quy định hiện hành.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông thực hiện hoạt động bảo đảm chất lượng theo quy định; duy trì tự đánh giá, cập nhật dữ liệu, thực hiện và theo dõi kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với hoạt động quản trị thường xuyên của nhà trường.

- 100% trường được đưa vào danh sách dự kiến xem xét công nhận đạt chuẩn quốc gia từng năm phải được rà soát, đánh giá đầy đủ về dữ liệu tự đánh giá, kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng và các điều kiện liên quan theo quy định trước thời điểm xem xét công nhận.

- Phấn đấu đến năm 2029, 100% các trường mầm non và phổ thông thuộc danh sách lộ trình hoàn thành việc chuẩn bị hồ sơ, đề nghị công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 theo kế hoạch; bảo đảm phù hợp với kết quả tự đánh giá, mức độ đáp ứng các tiêu chí và điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, khả năng cân đối nguồn lực của địa phương.

III. LỘ TRÌNH XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

- Lộ trình công nhận trường đạt chuẩn quốc gia được xác định trên cơ sở kết quả tự đánh giá, mức độ thực hiện các tiêu chí bảo đảm chất lượng, kết quả cải tiến chất lượng, điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, đất đai, quy mô và mô hình tổ chức của từng cơ sở giáo dục; khả năng cân đối, bố trí nguồn lực của địa phương và yêu cầu phát triển mạng lưới trường lớp.

- Lộ trình dự kiến đề nghị công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026–2030

Cấp học	Cả giai đoạn	Kế hoạch từng năm				
		2026	2027	2028	2029	2030
Mầm non	**2**	0	0	0	2	0
Tiểu học	**2**	0	0	0	2	0
THCS	**2**	0	0	2	0	0
Tổng cộng	**6**	**0**	**0**	**2**	**4**	**0**

(Danh sách các trường đề nghị công nhận lại theo Phụ lục 1 đính kèm)

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, thực hiện xã hội hóa trong việc huy động các nguồn lực để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách về giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục với giải pháp xây dựng trường chuẩn quốc gia là một trong những giải pháp trọng tâm, hiệu quả và có tính bền vững nhất, để các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ sở giáo dục và nhân dân nhận thức đúng và đầy đủ, cùng phối hợp thực hiện có hiệu quả.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác giáo dục, khơi dậy trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp trên địa bàn phường tham gia, hỗ trợ, chăm lo sự nghiệp giáo dục và đào tạo nói chung, công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia nói riêng. Huy động nhiều nguồn lực xã hội cùng tham gia đầu tư phát triển trường, lớp, cơ sở vật chất trường học. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp triển khai thực hiện các công việc như đầu tư phát triển giáo dục; xây dựng phong trào xã hội học tập, phong trào xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, phong trào khuyến học, khuyến tài; hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, góp phần hoàn thiện các tiêu chí để công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Rà soát, phân loại và quản lý bằng dữ liệu

- Xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi trường đạt chuẩn quốc gia; cập nhật tối thiểu các nhóm thông tin về trường, lớp, học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất, đất đai, thiết bị, kết quả giáo dục, tự đánh giá, kế hoạch cải tiến và thời hạn công nhận. Ưu tiên khai thác cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ điện tử và hệ thống quản lý của cơ sở giáo dục; hạn chế yêu cầu nhà trường lập lại hồ sơ, minh chứng đã có.

- Tăng cường kiểm tra, theo dõi và đánh giá tiến độ thực hiện Kế hoạch; định kỳ rà soát mức độ hoàn thành các mục tiêu, điều kiện bảo đảm chất lượng và hiệu quả sử dụng nguồn lực của từng cơ sở giáo dục.

- Trên cơ sở dữ liệu và kết quả rà soát, phân loại từng cơ sở giáo dục, xác định các điều kiện còn thiếu, mức độ cấp thiết, khả năng hoàn thành và nhu cầu nguồn lực; làm căn cứ xác định thứ tự ưu tiên đầu tư, hỗ trợ và đưa vào lộ trình công nhận đạt chuẩn quốc gia, bảo đảm nguồn lực được tập trung cho các hạng mục thiết yếu, có khả năng hoàn thành và phát huy hiệu quả.

3. Bảo đảm đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu

- Rà soát nhu cầu, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí, tuyển dụng, điều động và sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với quy mô, cơ cấu, vị trí việc làm và yêu cầu bảo đảm chất lượng giáo dục của từng cơ sở giáo dục. Ưu tiên giải quyết tình trạng thiếu giáo viên đối với các môn học, cấp học ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện chương trình giáo dục và lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo theo lộ trình nhằm đảm bảo 100% giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

- Tập trung bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về quản trị nhà trường, bảo đảm chất lượng, tự đánh giá, phân tích dữ liệu, cải tiến chất lượng và thực hiện chương trình giáo dục.

4. Nâng cao năng lực quản trị, đổi mới hoạt động giáo dục và nâng cao chất lượng thực chất của người học

- Nâng cao năng lực quản trị và bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch và cải tiến chất lượng giáo dục. Thực hiện tự đánh giá, sử dụng kết quả đánh giá và dữ liệu quản lý để xác định những hạn chế, nguyên nhân, xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với điều kiện của từng cơ sở giáo dục.

- Nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; chú trọng năng lực quản trị nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ số và khai thác dữ liệu phục vụ cải tiến chất lượng; phát huy vai trò của tổ chuyên môn và đội ngũ giáo viên cốt cán trong hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; tăng cường dạy học phân hóa, cá thể hóa phù hợp với từng nhóm đối tượng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và khai thác hiệu quả các thiết bị, thư viện, học liệu phục vụ dạy học. Chú trọng nâng cao chất lượng thực chất của người học, hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học và tình trạng học sinh chưa đạt yêu cầu.

- Tăng cường các giải pháp hỗ trợ người học, nhất là học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh có nguy cơ bỏ học và học sinh chưa đạt yêu cầu; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn, hỗ trợ học tập, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu và bồi dưỡng học sinh có năng lực, góp phần bảo đảm cơ hội tiếp cận và thụ hưởng giáo dục có chất lượng.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu về chất lượng giáo dục để theo dõi kết quả học tập, phân tích nguyên nhân, nhận diện những vấn đề cần ưu tiên và điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lý, hỗ trợ người học; từng bước hình thành phương thức quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu.

- Củng cố và duy trì kết quả phổ cập giáo dục, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, giáo dục tiểu học và giáo dục trung học cơ sở; bảo đảm huy động, duy trì sĩ số và hạn chế học sinh bỏ học.

- Gắn việc đổi mới công tác quản lý, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, chất lượng dạy học với lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Ưu tiên rà soát, hỗ trợ các cơ sở giáo dục còn khó khăn về đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục bảo đảm lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương.

5. Xây dựng, hoàn thiện mạng lưới trường lớp; bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu bảo đảm chất lượng và lộ trình công nhận trường đạt chuẩn quốc gia

- Rà soát, sắp xếp và hoàn thiện mạng lưới trường, lớp học phù hợp với quy mô dân số, phân bố dân cư, nhu cầu học tập của trẻ em, học sinh và điều kiện thực tế của địa phương; bảo đảm các cơ sở giáo dục có quy mô, điểm trường và điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp.

- Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của từng cơ sở giáo dục; xác định cụ thể các điều kiện còn thiếu, chưa đạt hoặc cần cải thiện so với yêu cầu bảo đảm chất lượng và tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia, làm cơ sở xây dựng lộ trình và xác định thứ tự ưu tiên đầu tư.

- Tập trung đầu tư, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp và xây dựng mới trường, lớp học, các phòng học, phòng chức năng, phòng học bộ môn, thư viện, khu phục vụ học tập, công trình vệ sinh, nước sạch, khu thể thao và các hạng mục thiết yếu khác theo quy định; ưu tiên giải quyết các hạng mục trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng, an toàn và khả năng thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường.

- Bảo đảm thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; từng bước bổ sung, hiện đại hóa thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin, phòng thực hành và các điều kiện phục vụ dạy học phù hợp với yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục. Chú trọng khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị đã được đầu tư, tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp hoặc không gắn với nhu cầu sử dụng thực tế; phải gắn đầu tư với khả năng khai thác, sử dụng lâu dài.

- Tăng cường huy động các nguồn lực hợp pháp ngoài ngân sách để hỗ trợ phát triển cơ sở vật chất, thiết bị và môi trường giáo dục; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư, tài trợ cho giáo dục theo đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, tự nguyện, không tạo áp lực đóng góp đối với người học và gia đình học sinh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; kinh phí bố trí thực hiện các Chương trình, Đề án, Dự án thuộc chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

(Nhu cầu đầu tư chi tiết từng trường theo Phụ lục 2 đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý tham mưu cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026–2030 phù hợp với điều kiện thực tế của phường.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục thực hiện công tác tự đánh giá, cải tiến chất lượng giáo dục; rà soát các tiêu chí, điều kiện trường đạt chuẩn quốc gia, xác định những nội dung còn hạn chế và tham mưu giải pháp khắc phục theo lộ trình. Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện công tác tự đánh giá, cải tiến chất lượng; chuẩn bị hồ sơ, điều kiện phục vụ đánh giá ngoài và thực hiện thủ tục đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp rà soát nhu cầu đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục tại từng trường. Tham mưu UBND phường đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND phường sơ kết năm 2028, tổng kết năm 2030 và thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát nhu cầu kinh phí, nhu cầu đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường học; tham mưu UBND phường xem xét, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối ngân sách địa phương và quy định của pháp luật. Phối hợp tham mưu xác định thứ tự ưu tiên và lộ trình thực hiện các hạng mục đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường học.

3. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường

Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách về phát triển giáo dục, bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; hỗ trợ truyền thông về trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong việc chăm lo sự nghiệp giáo dục. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng và phân công của UBND phường.

4. Các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của UBND phường

- Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; tổ chức tự đánh giá, xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ và trách nhiệm thực hiện.

- Chủ động rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia; đánh giá thực trạng đội ngũ, công tác quản lý, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, chất lượng dạy học, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục. Kịp thời đề xuất nhu cầu đầu tư, sửa chữa, bổ sung trang thiết bị và giải pháp khắc phục những tiêu chí chưa đạt.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới công tác quản trị và hoạt động giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phù hợp với từng cấp học.

- Tăng cường phối hợp với cha mẹ trẻ em, cha mẹ học sinh và cộng đồng trong việc chăm lo, hỗ trợ hoạt động giáo dục; huy động các nguồn lực xã hội hóa đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch và tự nguyện.

- Định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc về UBND phường (*qua Phòng Văn hóa – Xã hội*) để tổng hợp, tham mưu giải quyết theo thẩm quyền.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị – xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục; tham gia giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách về giáo dục theo quy định. Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ phát triển giáo dục trên tinh thần tự nguyện, đúng quy định pháp luật, góp phần cải thiện điều kiện học tập và nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn phường.

6. Tổ dân phố trên địa bàn phường

Phối hợp với các cơ sở giáo dục tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách về giáo dục; quan tâm công tác huy động trẻ em, học sinh đến trường, duy trì sĩ số và xây dựng môi trường giáo dục an toàn tại cộng đồng. Phối hợp vận động các nguồn lực hỗ trợ giáo dục theo quy định, bảo đảm công khai, tự nguyện và phù hợp với điều kiện thực tế.

Trên đây là Kế hoạch bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Đức Phổ. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị xã hội phối hợp triển khai thực hiện; yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của UBND phường nghiêm túc thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND phường *(qua Phòng Văn hóa – Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Sở Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- CT, PCT UBND phường;
- Ban thường trực UBMTTQVN phường;
- Phòng Văn hoá - Xã hội phường;
- Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công;
- Các cơ sở giáo dục thuộc UBND phường;
- Tổ trưởng các Tổ dân phố;
- Văn phòng: Phó chánh, CVVP;
- Lưu: VT, VHXH$_{Hiệp}$.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG ĐỨC PHỔ T. QUẢNG NGÃI

Hoàng Hải